

VẤN ĐỀ ĐẠO ĐỨC TRONG THỜI ĐẠI THÔNG TIN

NGUYỄN CHÍ HIẾU

Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh
nchieu@iuh.edu.vn

Tóm tắt: Một trong những mối quan tâm chính của xã hội trong thế kỷ 21 là những vấn đề đạo đức trong kỷ nguyên thông tin hay chính xác là những thách thức phi đạo đức mà các công dân trong thời đại thông tin phải đối mặt, đặc biệt là người dùng mạng xã hội mà không hiểu biết về công nghệ công tin. Bài viết này trình bày khái niệm về đạo đức trong thời đại thông tin, những vấn đề của mạng xã hội như đe dọa trực tuyến, hacking, rình rập trực tuyến, săn mồi tình dục và tải lên mạng tài liệu không phù hợp. Bài báo cũng đề cập đến vấn đề tin tức giả và cách nhận diện tin tức giả. Ngoài ra, bài báo còn giới thiệu cho người dùng Internet các quy tắc về đạo đức khi tham gia không gian mạng. Đó là Luật an ninh mạng.

Từ khóa: Đạo đức, thời đại thông tin, mạng xã hội, tin tức giả, Luật an ninh mạng.

ETHICS ISUES IN THE INFORMATION AGE

Abstract: One of the main concerns of society in the 21st century is the ethical issues in the information age or precisely the unethical challenges faced by citizens in the information age, especially people use social networks that without an understanding of technology. This article presents the concept of ethics in the information age, social networking issues such as cyberbullying, hacking, cyberstalking, encounters with sexual predators and uploading of inappropriate material to the network. The article also mentions fake news and how to identify fake news. In addition, the article introduces Internet users about ethical rules when participating in cyberspace. That is the Network Security Law.

Keywords: Ethics, information age, social networking, fake news, Law of network security.

1. MỞ ĐẦU

Những thành tựu của khoa học công nghệ mang lại nhiều lợi ích cho con người, đặc biệt là công nghệ thông tin. Sự phát triển của Internet, khả năng thu thập và lưu trữ dữ liệu lớn làm cho các doanh nghiệp và người dùng phụ thuộc ngày càng nhiều vào hệ thống thông tin và mạng Internet trong mọi khía cạnh của cuộc sống. Với hơn 4.3 tỷ người dùng Internet trên toàn thế giới (năm 2019) [1], có vô số lợi ích thu được qua hoạt động trực tuyến của các website và các trang mạng xã hội như: khả năng kết nối không giới hạn, khả năng giáo dục và chia sẻ tri thức, khả năng trợ giúp, thông tin cập nhật, quảng bá thương hiệu hay mua bán trực tuyến, trợ giúp chính phủ chống tội phạm, xây dựng cộng đồng... Do đó, việc sử dụng mạng xã hội là một phần không thể tách rời trong cuộc sống của nhiều người, trong đó có những người trẻ.

Với hàng ngàn trang mạng xã hội đang tồn tại. Một số trang mạng phổ biến như Facebook, YouTube với khoảng 1.5 tỷ lượt người truy cập mỗi tháng [2] cho thấy mức độ ảnh hưởng của nó đối với xã hội. Theo một số ước tính, người ta dành khoảng 20 phần trăm thời gian trên máy tính cá nhân và 30 phần trăm thời gian trên các thiết bị di động truy cập mạng xã hội. Emarketer [3], cơ quan tiếp thị kỹ thuật số, truyền thông và thương mại ước tính số người dùng mạng xã hội trên toàn thế giới là 2.77 tỷ năm 2019, trong đó, Việt Nam có 64 triệu người sử dụng Internet và khoảng 50 triệu người sử dụng Facebook.

Điều này làm tăng nguy cơ rằng thông tin trong truyền thông xã hội có thể được sử dụng với mục đích phi đạo đức. Dưới đây là một số ví dụ: nhân viên bị giám sát truy cập email và Internet trong khi làm việc; người dùng tải xuống nhạc và phim vi phạm luật bản quyền; một số tổ chức liên hệ với hàng triệu người trên toàn thế giới thông qua email không mong muốn (*spam*) như một phương pháp tiếp thị chi phí thấp; tin tặc (*hacker*) đột nhập vào cơ sở dữ liệu của các tổ chức tài chính và bán lẻ để đánh cắp thông tin của khách hàng, sau đó sử dụng thông tin này để thực hiện hành vi phi pháp; sinh viên, học sinh... tải tài liệu trên mạng và đưa nội dung vào bài thi của họ mà không trích dẫn nguồn; các trang web đặt *cookie* hoặc phần mềm gián điệp trên ổ đĩa để theo dõi các hoạt động và mua hàng trực tuyến của khách hàng; bắt nạt trên mạng, kết nối với các cá nhân ẩn danh, chia sẻ thông tin cá nhân một cách vô thức... là những mối nguy hiểm của truyền thông Internet trong thời đại thông tin. Các nhân viên làm việc trong các lĩnh vực khác nhau đều có các quy định về đạo đức nghề nghiệp với tôn chỉ là không làm hại người và mang

lại hạnh phúc và công bằng xã hội. Người làm việc trong ngành công nghệ thông tin có “Bộ quy tắc đạo đức và đạo đức nghề nghiệp ACM” (The ACM¹ Code of Ethics and Professional Conduct) [4].

Trong khuôn khổ bài viết này, tác giả trình bày về vấn đề đạo đức (*ethics*) cho người dùng mạng xã hội, vấn nạn tin giả (*Fake news*) cũng như cách thức nhận biết nó, giới thiệu Luật an ninh mạng có hiệu lực từ 01/01/2019 đề người dùng mạng trong Thời đại thông tin không vương phải hành vi không đạo đức (*unethics*). Trước tiên chúng ta làm rõ một số khái niệm về đạo đức và Thời đại thông tin.

2. ĐẠO ĐỨC VÀ THỜI ĐẠI THÔNG TIN

2.1 Đạo đức

Đạo đức (*morals*) là một hình thái ý thức xã hội, là tập hợp những nguyên tắc, qui tắc, chuẩn mực xã hội, nhằm điều chỉnh cách đánh giá và cách ứng xử của con người trong quan hệ với nhau và quan hệ với xã hội, chúng được thực hiện bởi niềm tin cá nhân, bởi sức mạnh của truyền thống và sức mạnh của dư luận xã hội [5]. Bài viết này đề cập đến một khái niệm tương tự *morals* đó là *ethics*. Người ta dùng từ *morals*, để chỉ đạo đức nói chung và từ *ethics* để chỉ đạo đức trong một lĩnh vực cụ thể. Vậy *ethics* là gì? Nó có gì giống và khác với *morals*. Đơn giản nhất, *ethics* là một hệ thống các nguyên tắc đạo đức (*morals*). Nó bao gồm những vấn đề như: làm thế nào để sống một cuộc sống tốt; quyền và trách nhiệm của chúng ta khi thực hiện một việc; phân biệt được đúng và sai; điều gì là tốt hay xấu? Khái niệm về *ethics* bắt nguồn từ các tôn giáo, triết học và văn hóa. Thuật ngữ này có nguồn gốc từ tiếng Hy Lạp, từ “*ethos*” có nghĩa là tùy chỉnh, thói quen, tính cách hoặc khuynh hướng [6].

Ethics và *morals* đều liên quan đến hành vi đúng sai. Đôi khi chúng được sử dụng thay thế cho nhau, nhưng chúng khác nhau: *ethics* đề cập đến các quy tắc được cung cấp bởi một nguồn bên ngoài, ví dụ: các quy tắc ứng xử tại nơi làm việc hoặc nguyên tắc trong các tôn giáo; còn *morals* đề cập đến một nguyên tắc riêng của cá nhân liên quan đến đúng và sai. *Morals* thường mô tả các giá trị cụ thể của một người liên quan đến điều gì đúng và điều gì sai. Trong khi *ethics* đề cập đến các nguyên tắc đạo đức (*morals*), người ta thường thấy nó được áp dụng cho các câu hỏi về hành vi đúng trong một phạm vi hoạt động tương đối hẹp. Ngoài ra, *morals* thường bao hàm một yếu tố ưu tiên chủ quan, trong khi *ethics* có xu hướng đề xuất các khía cạnh của sự công bằng phổ quát và câu hỏi liệu một hành động có chịu trách nhiệm hay không [7].

	Ethics (đạo đức)	Morals (đạo đức)
Chúng là gì?	Các quy tắc ứng xử được công nhận đối với một loại hành động cụ thể của con người hoặc một nhóm cụ thể hoặc văn hóa tạo ra.	Nguyên tắc hoặc thói quen liên quan đến hành vi đúng hay sai. <i>Morals</i> cũng quy định cái gì được làm và cái gì không được, <i>morals</i> chỉ phạm vi đúng hay sai của cá nhân.
Đến từ đâu?	Hệ thống xã hội	Cá nhân
Tại sao cần nó?	Bởi vì xã hội cho rằng đó là điều đúng đắn.	Bởi vì chúng ta tin vào điều gì đó đúng hay sai.
Tính mềm dẻo	Phụ thuộc vào người khác để định nghĩa. Chúng có xu hướng nhất quán trong một bối cảnh nhất định, nhưng có thể khác nhau giữa các bối cảnh.	Thường thì nhất quán, mặc dù có thể thay đổi nếu niềm tin của một cá nhân thay đổi.
Giải thích ("Gray")	Một người tuân thủ nghiêm ngặt các nguyên tắc đạo đức (<i>ethics</i>) có thể không có bất kỳ đạo đức (<i>morals</i>) nào cả. Tương tự như vậy, người ta có thể vi	Một người đạo đức (<i>morals</i>) mặc dù bị ràng buộc bởi một giao ước cao hơn, có thể chọn tuân theo một quy tắc đạo đức (<i>ethics</i>) như nó sẽ

¹ ACM: Association for Computing Machinery

	Ethics (đạo đức)	Morals (đạo đức)
	phạm các nguyên tắc <i>ethics</i> trong một hệ thống quy tắc nhất định để duy trì tính toàn vẹn của đạo đức (<i>morals</i>).	áp dụng cho một hệ thống "Làm cho nó phù hợp".
Nguồn gốc	Từ "ethos" có nguồn gốc từ tiếng Hy Lạp với nghĩa là "đặc tính"	Từ "mos" có nguồn gốc từ tiếng La tinh, với nghĩa là "phong tục tập quán"
Khả năng chấp nhận	<i>Ethics</i> được điều chỉnh bởi các hướng dẫn chuyên môn và pháp lý trong một thời gian và địa điểm cụ thể	<i>Morals</i> vượt qua chuẩn mực văn hóa

2.2 Thời đại thông tin [8]

Hầu hết chúng ta đều bị tác động bởi công nghệ. Chỉ trong năm thập kỷ qua, đặc biệt là ba thập kỷ gần đây, chúng ta đã chứng kiến sự xuất hiện của nhiều công nghệ mới, như điện thoại di động, laptop 2 trong 1, máy nghe nhạc MP3, chụp ảnh kỹ thuật số, email và web (World Wide Web). Đó là lý do để nói rằng, chúng ta đang sống trong Thời đại thông tin. Chưa bao giờ người ta có thể truy cập thông tin dễ dàng như vậy. Chất xúc tác chính cho Thời đại thông tin là máy tính và điện thoại thông minh giá rẻ, cùng với mạng truyền thông tốc độ cao. Thời đại thông tin bắt đầu vào khoảng những năm 1970 cho đến nay. Nó còn được gọi là Thời đại máy tính, hay Thời đại truyền thông mới. Thời đại thông tin mang lại cho con người khả năng truy cập thông tin và kiến thức một cách dễ dàng. Có nhiều phát minh khác nhau xuất hiện trong Thời đại thông tin, trong số đó có máy tính và Internet. Internet cho phép con người có thể truy cập thông tin chỉ bằng một nút bấm. Mọi người có thể làm mọi thứ trực tuyến như: mua sắm, giao tiếp, thanh toán hóa đơn, làm việc *online*, giáo dục, giải trí, thậm chí đặt hàng thực phẩm... Tim Berners-Lee, Steve Jobs và Bill Gates là những người có đóng góp quan trọng của Thời đại thông tin. Berners-Lee đã tạo ra World Wide Web. Apple của Steve Jobs đã tạo ra iPhone, iPod, iPad, iMac và Apple TV. Gates cũng là một nhân vật quan trọng trong Thời đại thông tin, ông thành lập Microsoft, công ty tạo ra hầu hết mọi thứ liên quan đến máy tính.

Thời đại thông tin làm thay đổi con người, công nghệ, khoa học, kinh tế, văn hóa và thậm chí cả cách người ta nghĩ dưới một góc độ nào đó. Internet được cho là sự đổi mới nổi bật nhất của Thời đại thông tin. Internet đã làm cho một số người lười biếng hơn, nhưng nó cũng làm cho một lượng lớn dân số thông minh hơn. Thời đại thông tin đã làm cho các nước công nghiệp mạnh hơn, các nước nghèo có thể hội nhập nhanh hơn. Các công ty trực tuyến là một trong những doanh nghiệp thành công nhất và kích thích kinh tế phát triển, các nền kinh tế nhận được nhiều hơn và làm cho thế giới của chúng ta thay đổi. Mọi người đang trở nên hiểu biết hơn và được giáo dục nhiều hơn nhờ những thứ như máy tính và Internet. Khoảng thời gian này cũng thấy các chính phủ định hình lại và cải tổ cách làm việc cho phù hợp với công nghệ mới. Các chính phủ bây giờ có thể có quân đội tiên tiến hơn và hiệu quả hơn. Vì những thứ như Internet, luật mới phải được đưa ra để ngăn chặn *hack*, vi phạm bản quyền, trộm cắp danh tính (ID) và những hành vi phi đạo đức trong không gian mạng.

Thời đại thông tin tạo ra nhiều phát minh và sáng tạo mới. Nhiều dịch vụ truyền thông như nhắn tin, email, trò chuyện trực tuyến, buôn bán trực tuyến, thành phố thông minh, chính phủ điện tử và truyền thông xã hội phát triển... Mọi người học ngôn ngữ mới dễ dàng hơn và nhiều cuốn sách đã được dịch sang các ngôn ngữ khác nhau, vì vậy mọi người trên khắp thế giới có thể học được nhiều hơn. Tuy nhiên, Thời đại thông tin không phải tất cả mọi thứ đều là tốt. Có những người trên thế giới tin rằng họ có thể sống cả đời thông qua Internet. Các tổ chức tội phạm *hack* vào hệ thống chính phủ để có được thông tin bí mật để kiếm lợi bất hợp pháp. Người lao động có thể kiếm việc dễ dàng hơn và một số công việc thậm chí có thể được thực hiện trong chính ngôi nhà của bạn (văn phòng ảo). Thời đại thông tin còn được gọi là Thời đại khởi nghiệp (*startup*), các doanh nhân có thể bắt đầu và điều hành một công ty dễ dàng. Thời đại thông tin cũng tác động đến đạo đức (*ethics*) của chúng ta như: vô tình hay cố ý cung cấp thông tin không đúng khi tham gia mạng xã hội, vi phạm Luật an ninh mạng. Nó có thể tác động đến cách làm việc của chúng ta, đánh lạc hướng chúng ta và khiến chúng ta mất hứng thú với nhiệm vụ chúng ta đang làm.

Khoảng thời gian này cũng tạo ra sự thiếu hụt việc làm và khiến nhiều công việc trở nên lỗi thời vì máy móc hiện đang được sử dụng để làm công việc mà con người từng làm, ví dụ như các nhà máy được hiện đại hóa với các rô bốt trong nền công nghiệp 4.0.

3. MẠNG XÃ HỘI VÀ TIN TỨC GIẢ

3.1 Mạng xã hội (Social Networking) [9]

Mạng xã hội là một ứng dụng giúp kết nối mọi người với nhau ở bất cứ đâu thông qua dịch vụ internet, giúp người dùng có thể chia sẻ những sở thích và trao đổi những thông tin cần thiết. Mọi đối tượng người dùng có thể sử dụng mạng xã hội, không phân biệt giới tính, độ tuổi, vùng miền hay tôn giáo... Mạng xã hội tạo ra một cộng đồng người dùng trực tuyến cho phép các thành viên phá vỡ các rào cản về thời gian, không gian, khoảng cách và sự khác biệt về văn hóa. Nó cho phép mọi người tương tác với nhau trực tuyến để chia sẻ ý kiến, sự hiểu biết, thông tin, sở thích và kinh nghiệm cá nhân... Các trang mạng xã hội cho phép người dùng tương tác với những người đã biết hoặc phát triển các mối quan hệ cá nhân mới. Ngoài ra nó còn phục vụ cho quảng cáo, mua bán trực tuyến và chăm sóc khách hàng...

Tuy mang lại nhiều lợi ích, nhưng mạng xã hội cũng mang đến những vấn đề bất lợi nếu người dùng không nhận biết được những nguy hại do mạng xã hội gây ra. Khi tham gia mạng xã hội, bạn có một cộng đồng gồm hàng chục triệu người, không phải ai cũng sẽ trở thành một người "hàng xóm" tốt bụng và tuân thủ các quy tắc của cộng đồng. Có người sẽ vượt quá giới hạn của hành vi được chấp nhận. Một số vấn đề đạo đức phát sinh đối với các thành viên của các trang mạng xã hội như đe dọa trực tuyến (*cyberbullying*), tấn công mạng (*hacking*), rình rập trực tuyến (*cyberstalking*), gặp gỡ những kẻ săn mồi tình dục (*encounters with sexual predators*) và tải lên các tài liệu không phù hợp (*uploading of inappropriate material*)...

Đe dọa trực tuyến là việc sử dụng công nghệ thông tin để liên tục làm hại hoặc quấy rối người khác một cách có chủ ý. Theo một báo cáo được xuất bản bởi PewCenter.org năm 2018 [10], hầu hết trẻ em tại Mỹ (59%) đã trở thành nạn nhân của các cuộc tấn công mạng. Vì bất cứ ai cũng có thể tạo một tài khoản giả và làm bất cứ điều gì mà không bị truy tìm, nó khá dễ dàng cho bất cứ ai muốn có hành vi bắt nạt trên Internet. Các mối đe dọa như: tin nhắn và tạo tin đồn có thể được gửi đến người dùng để gây ra sự khó chịu và hỗn loạn trong xã hội. Có rất nhiều hình thức đe dọa trực tuyến như: tạo một trang web hoặc hồ sơ mạng xã hội có mục đích làm nhục hoặc đe dọa nạn nhân; chụp ảnh nạn nhân không phù hợp và đăng chúng lên mạng hoặc gửi chúng cho người khác qua điện thoại di động; mạo danh nạn nhân và gửi tin nhắn không phù hợp cho người khác; đăng thông tin cá nhân hoặc thông tin sai lệch về nạn nhân trong *blog* hoặc trên trang mạng xã hội...

Tấn công mạng là hành động thâm nhập vào hệ thống quản trị mạng máy tính, phần mềm máy tính hay phần cứng máy tính để thay đổi hệ thống đó theo ý muốn của hacker. Vì thế dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư có thể dễ dàng bị hack và chia sẻ trên mạng Internet. Sự xâm phạm này có thể làm tổn thất tài chính, mất mát cho cuộc sống cá nhân... Tương tự, hành vi trộm cắp danh tính cũng có thể gây thiệt hại tài chính cho bất kỳ ai, khi họ bị hack tài khoản cá nhân. Một số tài khoản như Twitter và Facebook đã bị *hack* trong quá khứ và tin tặc đã đăng các tài liệu làm ảnh hưởng đến cuộc sống cá nhân của họ. Đây là một trong những nhược điểm nguy hiểm của phương tiện truyền thông xã hội mà người dùng nên giữ an toàn cho dữ liệu và tài khoản cá nhân để tránh những tai nạn như vậy. Năm 2018 nổi lên hiện tượng lấy cắp tài khoản Facebook thông qua các *comment* (bình luận) dạo. Theo nghiên cứu của Bkav [11], hơn 83% người sử dụng mạng xã hội Facebook đã gặp các *comment* kiểu này. Chuyên gia Bkav phân tích và thấy rằng: kẻ xấu đã dùng các tài khoản Facebook với hình đại diện là các *hotgirl* xinh đẹp, sexy để *comment* vào các bài viết hoặc nhóm (*group*) đông người quan tâm. Các nội dung *comment* thường rất hấp dẫn, mời gọi như: "chat với em không", "kết bạn với em nhé", "làm quen nhé anh"... Nếu tò mò bấm vào xem trang cá nhân của tài khoản "bẫy" này, nạn nhân có thể bị lừa mất tài khoản Facebook. Để phòng tránh, người dùng tuyệt đối không bấm vào đường *link* đến từ những người chưa tin tưởng. Ngay cả khi các link được gửi từ bạn bè, người dùng cũng cần chủ động kiểm tra lại thông tin trước khi bấm xem. Thậm chí tài khoản Facebook kết nối với bạn có thể là giả [12].

Rình rập trực tuyến là hành động đe dọa trên mạng nhắm vào người lớn sử dụng Internet hoặc các hình thức liên lạc trực tuyến và điện tử khác; nó là phiên bản dành cho người lớn của đe dọa trực tuyến. Rình rập trực tuyến có thể là một vấn đề nghiêm trọng đối với nạn nhân, khiến họ sợ hãi và gây ra sự thống khổ về tinh thần. Không có gì lạ khi các cuộc tấn công mạng leo thang thành các cuộc gọi điện thoại lạm dụng hoặc quá mức, thư đe dọa hoặc tục tũu, xâm phạm, phá hoại, theo dõi vật lý và thậm chí tấn công vật lý.

Một cuộc khảo sát gần đây kết luận rằng 20 phần trăm người Mỹ đã bị ảnh hưởng bởi việc rình rập trực tuyến [10].

Săn mồi tình dục cũng là vấn đề mà người dùng mạng xã hội phải quan tâm lưu ý. Một số trang mạng xã hội đã bị chỉ trích vì không làm tốt để bảo vệ trẻ vị thành niên khỏi những cuộc gặp gỡ với những kẻ săn mồi tình dục. MySpace đã mất hai năm để thanh trừng các thành viên có vấn đề tiềm năng từ trang web của mình, bao gồm 90.000 người phạm tội tình dục đã đăng ký bị cấm từ trang này vào đầu năm 2009 [10].

Tài lên tài liệu không phù hợp: hầu hết các trang mạng xã hội đều có chính sách chống lại việc tải lên các video mô tả bạo lực hoặc tục tĩu. Facebook, MySpace và hầu hết các trang mạng xã hội khác đều có điều khoản sử dụng các thỏa thuận, chính sách bảo mật hoặc quy tắc ứng xử nội dung tóm tắt các khía cạnh pháp lý chính liên quan đến việc sử dụng trang Web. Thông thường, với các điều khoản quy định các trang Web có quyền xóa tài liệu và chấm dứt tài khoản người dùng vì phạm chính sách của trang web. Các chính sách đặt ra các giới hạn cụ thể đối với nội dung rõ ràng về tình dục, nói xấu, thù hận hoặc bạo lực hoặc thúc đẩy hoạt động bất hợp pháp. Tuy nhiên, các chính sách của các trang mạng xã hội không ngăn được tất cả các thành viên của cộng đồng có tình đăng tải tài liệu không phù hợp, vì hầu hết các trang web không có đủ tài nguyên về con người và công cụ để xem xét tất cả tài liệu được gửi đăng. Do đó người dùng mạng xã hội cần lưu tâm đến điều này.

3.2 Tin tức giả (Fake news) [13]

Tin tức giả là tin tức, câu chuyện hoặc trò lừa bịp được tạo ra để cố tình thông tin sai lệch hoặc lừa dối độc giả. Thông thường, những câu chuyện này được tạo ra để gây ảnh hưởng đến mọi người về quan điểm chính trị hoặc gây nhầm lẫn và thường có thể là các nhà xuất bản trực tuyến “câu like” để thu lợi. Những câu chuyện tin tức giả có thể đánh lừa mọi người bằng cách đưa lên các trang web trông giống như các trang web đáng tin cậy hoặc sử dụng tên và địa chỉ web tương tự của các tổ chức tin tức có uy tín. Tin tức giả được tạo ra với mục đích đánh lừa để làm hại cơ quan, tổ chức, cá nhân hoặc nhằm thu được nguồn lợi tài chính hoặc chính trị. Tin tức giả thường sử dụng các tiêu đề giật gân, hoàn toàn không trung thực hoặc có một phần trung thực nhằm để tăng độc giả, chia sẻ trực tuyến và nhấp chuột trên mạng [14].

Tin tức giả có từ rất sớm, vào thế kỷ 13 trước Công nguyên, Rameses Đại đế truyền bá những lời dối trá và tuyên truyền miêu tả Trận chiến Kadesh là một chiến thắng tuyệt vời cho người Ai Cập. Năm 1475, ở Trent, nước Ý tràn ngập tin đồn rằng một trẻ sơ sinh Kitô giáo hai tuổi rưỡi tên là Simonino bị giết tàn bạo bởi người Do Thái. Tin đồn giả mạo này làm cho chính quyền và dân chúng vô cùng phẫn nộ. Câu chuyện kết quả là tất cả người Do Thái trong thành phố bị bắt và bị tra tấn. Năm 1442, thẩm án Lê Chi Viên khiến Nguyễn Trãi bị tru di tam tộc cũng từ một tin rỉ tai khởi phát ở chốn hậu cung. Năm 1835, tờ New York Sun đã xuất bản các bài báo về một nhà thiên văn học quan sát cuộc sống kỳ quái trên mặt trăng. Các bài báo hư cấu đã góp phần thu hút thành công nhiều khách hàng mới...

Internet ra đời vào giữa thập niên 1980 làm đảo lộn tận gốc nền tảng vật chất kỹ thuật truyền thông nhân loại, được đánh dấu bằng sự xuất hiện của báo trực tuyến (1997), các trang mạng xã hội khổng lồ như Google (1998), Facebook (2004), Twitter (2006), Instagram (2010)... cùng hàng triệu trang thông tin cá nhân khác. Tất cả tạo nên một “hệ sinh thái truyền thông mới” trên phạm vi toàn cầu. Vì tính chất dễ lan truyền của mạng xã hội nên tin tức giả cực kỳ nguy hiểm. Hiện nay, tác động của tin giả trở nên phổ biến. Khả năng đánh lạc hướng được tăng cường bởi việc sử dụng rộng rãi các phương tiện truyền thông xã hội. Thuật ngữ tin giả, “Fake News” đã được nhắc đến nhiều vì tầm quan trọng của nó trong bối cảnh bầu cử ở Tây Âu và Bắc Mỹ. Trên thế giới, trường hợp điển hình của tình trạng tin giả có thể kể đến là trong cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ năm 2016. Sự kiện này được thảo luận trên toàn cầu với nhiều luồng ý kiến tranh luận. Khi người dân còn đang xem xét, chưa đi đến quyết định ủng hộ, bầu cho ai thì hàng loạt thông tin chưa được kiểm chứng rõ ràng đã phát tán trên mạng xã hội, mạng Internet với tốc độ lan truyền chóng mặt như: “Giáo hoàng ủng hộ Trump”, “Hillary bán vũ khí cho IS”, “Mật vụ FBI tình nghi trong vụ rò rỉ thư điện tử của bà Hillary Clinton được tìm thấy đã chết”... thu hút sự chú ý lớn của mọi người, vượt qua cả những tin tức chính thống.

Ở Việt Nam, ngày 20/7/2017 tại tỉnh Hải Dương, tin tức giả (có kẻ thổi miên bắt cóc trẻ em) và tâm lý đám đông của dân chúng trở nên nguy hiểm như một lò thuốc súng. May mắn nhờ chính quyền can thiệp kịp thời, giải thoát được hai nạn nhân - là người đi mua đồ gỗ - còn chiếc xe hơi của họ thì bị thiêu rụi hoàn toàn [15]. Hai ngày sau, cũng từ tin tức giả “có kẻ bắt cóc trẻ em”, hai phụ nữ bán tắm dạo đã bị hàng trăm người dân quá khích ở huyện Sóc Sơn, Hà Nội đánh đập dã man. Việc chính phủ tăng cường

xử phạt các cơ quan báo chí và cá nhân dùng mạng xã hội đăng tin tức giả (Dịch Ebola đến Việt Nam, Cây chổi quét rau, Lễ hội sờ ngực thiếu nữ làm từ thiện...) diễn ra gần đây, cũng nằm trong nỗ lực chung của các nước để chống lại tin tức giả.

Tại sao tin tức giả lại cấm sâu được vào mạng xã hội? Đơn cử vì bốn lý do: (1) Đó là môi trường ảo, cả người sản xuất thông tin lẫn người nhận thông tin đều có thể ẩn bằng một *nickname* hay một *avatar* bất kỳ, nên rất khó phát hiện đâu là tác giả thật của tin tức giả; (2) Tốc độ phát tán thông tin gần như “tự động” theo cấp số nhân, vượt qua mọi rào cản kỹ thuật thông thường; chỉ cần một chiếc điện thoại thông minh hoặc máy tính nối mạng thì ai cũng có thể trở thành “nhà truyền thông”, làm người sản xuất tin tức; (3) Thông tin được đưa ra với dung lượng cực lớn, hình thức đa dạng nhưng không qua quy trình kiểm duyệt chuyên nghiệp nào; (4) Người dùng có thể chỉnh sửa, tháo gỡ nội dung mình đăng tải một cách dễ dàng và người làm tin tức giả xóa dấu vết của mình rất mau chóng. Bốn lý do này làm cho tin tức giả dễ dàng được tạo ra và phát tán nhanh chóng [16].

3.3 Nhận dạng và phát hiện tin tức giả

Chúng ta đều nhận thấy mức độ nguy hại của tin tức giả, vậy làm thế nào để nhận dạng nó? Có nhiều ý kiến khác nhau khi xác định các loại tin tức giả. Tuy nhiên, khi nói đến việc đánh giá nội dung trực tuyến, chúng ta cần phải biết các loại tin tức giả mạo hoặc tin tức gây hiểu lầm khác nhau. Bao gồm các loại sau [13]:

- *Clickbait*: Đây là những câu chuyện được cố tình bịa đặt để có được nhiều khách truy cập trang web hơn và tăng doanh thu quảng cáo cho các trang web. Các câu chuyện mà *clickbait* sử dụng thường có các tiêu đề giật gân để thu hút sự chú ý và thúc đẩy số lần nhấp vào trang web của nhà xuất bản, thông thường người sử dụng phải trả giá bằng sự thật hoặc độ chính xác của thông tin.
- Tuyên truyền (*Propaganda*): Những câu chuyện được tạo ra để cố tình đánh lừa khán giả, thúc đẩy một quan điểm thiên vị hoặc nguyên nhân chính trị hoặc chương trình nghị sự cụ thể.
- Châm biếm hoặc nhại lại (*Satire/Parody*): Rất nhiều trang web và tài khoản truyền thông xã hội xuất bản những câu chuyện tin tức giả để giải trí và nhại lại, ví dụ: The Onion, Waterford Whispers, The Daily Mash...
- Sự câu thả của báo chí (*Sloppy Journalism*): Đôi khi các phóng viên hoặc nhà báo có thể xuất bản một câu chuyện với thông tin không đáng tin cậy hoặc không kiểm tra tất cả các sự kiện có thể đánh lừa khán giả trước khi xuất bản. Ví dụ, trong cuộc bầu cử ở Hoa Kỳ, nhà bán lẻ thời trang *Urban Outfitters* đã xuất bản cuốn “Hướng dẫn Ngày bầu cử”, hướng dẫn này chứa thông tin không chính xác cho cử tri biết rằng họ cần thẻ đăng ký cử tri để đi bỏ phiếu. Điều này là không bắt buộc ở Hoa Kỳ.
- Tiêu đề sai lệch (*Misleading Headings*): Câu chuyện không hoàn toàn sai, nhưng có thể bị bóp méo bằng cách sử dụng các tiêu đề sai lệch hoặc giật gân. Những loại tin tức này có thể lan truyền nhanh chóng trên các trang truyền thông xã hội, nơi chỉ có các tiêu đề và đoạn nhỏ của toàn bộ bài viết được hiển thị trên các bản tin của khán giả làm cho khán giả hiểu lầm.
- Tin tức thiên vị hay nói xéo (*Biased/Slanted News*): Nhiều người bị cuốn hút vào những tin tức hoặc câu chuyện xác nhận niềm tin hoặc thành kiến của họ và tin tức giả có thể làm môi cho những thành kiến này. Nguồn cấp tin tức truyền thông xã hội có xu hướng hiển thị tin tức và bài viết mà họ nghĩ rằng chúng ta sẽ thích dựa trên các tìm kiếm được cá nhân hóa của chúng ta.

Một số điều cần chú ý khi đánh giá nội dung trực tuyến:

- Nhìn kỹ hơn (*Take a closer look*): Kiểm tra nguồn gốc của câu chuyện, bạn có nhận ra trang web chính thống? trang web đó có phải là một nguồn đáng tin cậy? Nếu bạn không quen thuộc với trang web, hãy xem phần giới thiệu hoặc tìm hiểu thêm thông tin về tác giả.
- Nhìn xa hơn tiêu đề (*Look beyond the headline*): Kiểm tra toàn bộ bài viết, nhiều câu chuyện tin tức giả sử dụng tiêu đề giật gân hoặc gây sốc để thu hút sự chú ý.
- Kiểm tra các nguồn khác (*Check other sources*): Các tin tức hoặc phương tiện truyền thông có uy tín khác đăng về câu chuyện? Có nguồn nào trong câu chuyện không? Nếu vậy, hãy kiểm tra xem chúng đáng tin cậy hay thậm chí chúng còn tồn tại hay không?
- Kiểm tra sự thật (*Check the facts*): Những câu chuyện tin tức giả thường chứa ngày không chính xác hoặc thời gian thay đổi. Kiểm tra sự thật cũng là một ý tưởng tốt để kiểm tra kỹ bài báo trước khi được xuất bản, ~~xem~~ xem câu chuyện đó là hiện tại hay một câu chuyện đã cũ?
- Kiểm tra sự thiên vị của bạn (*Check your biases*): Quan điểm hoặc niềm tin của riêng bạn ảnh hưởng đến đánh giá của bạn về tin tức hoặc báo cáo?

- Có phải là một trò đùa (*Is it a joke*)? Các trang web “ma quỷ” rất phổ biến trên mạng và đôi khi không phải lúc nào cũng rõ, liệu một câu chuyện chỉ là một trò đùa hay nhại lại... Kiểm tra trang web xem trang đó được tạo ra nhằm mục đích châm biếm hoặc nhằm tạo ra những câu chuyện hài hước?

Với sự trợ giúp của trí tuệ nhân tạo, tin tức có thể được tạo ra mà người sử dụng mạng không thể phân biệt được, ví dụ như Deepfake, sự phát triển của Deepfake thời gian gần đây làm cho việc nhận biết tin giả càng trở nên khó khăn hơn với người dùng. Deepfake là từ kết hợp của “Deep learning” và “fake”, nó dùng để chỉ những nội dung nghe, nhìn thực tế nào được tạo ra bởi sự hỗ trợ của deep learning (một kỹ thuật của trí tuệ nhân tạo). Thuật ngữ deepfake ngụ ý: lạm dụng công nghệ cho mục đích bất hợp pháp hoặc phi đạo đức (unethics). Cụm từ "deepfake" được đưa ra vào tháng 11 năm 2017, bởi một người dùng ẩn danh trên trang Reddit [17].

Trào lưu ghép mặt người vào video khiêu dâm đã có từ lâu, nhưng với sự giúp sức của trí tuệ nhân tạo (AI: Artificially Intelligence) làm nảy sinh câu hỏi về mặt đạo đức và cách chống lại những video do AI tạo ra [18].

Chúng ta có thể làm gì về tin tức giả? Google và Facebook đã công bố các biện pháp mới để giải quyết tin tức giả mạo bằng việc giới thiệu các công cụ báo cáo và gắn cờ. Các tổ chức truyền thông như BBC và “Channel 4” (Kênh truyền hình miễn phí của Anh) cũng đã thiết lập các trang web kiểm tra thực tế, đây là những phát triển đáng hoan nghênh, hiểu biết về truyền thông kỹ thuật số và phát triển kỹ năng để đánh giá thông tin là những kỹ năng cần thiết cho bất kỳ ai sử dụng Internet và đặc biệt là cho giới trẻ. Lượng thông tin khổng lồ có sẵn trên mạng và gia tăng tin tức giả mạo làm nổi bật nhu cầu tư duy phân biện của người đọc. Bên cạnh đó, người tham gia mạng xã hội cần phải biết những quy định của Chính phủ về tin tức giả mạo trong Luật an ninh mạng.

4. THẢO LUẬN

Phát minh ra báo in là một sự kiện quan trọng trong lịch sử truyền tải thông tin, nhưng không có thứ gọi là đạo đức báo in. Nhưng khi công nghệ thông tin phát triển, người ta phải đặt ra vấn đề đạo đức trong công nghệ thông tin. Có lẽ không quá lời khi nói rằng công việc hiện tại của xã hội sẽ gặp trở ngại khi không có công nghệ thông tin. Mặc dù công nghệ thông tin chắc chắn là quan trọng, nhưng nó cũng đặt ra các vấn đề về xã hội và đạo đức. Hầu hết các tổ chức đã trở nên phụ thuộc vào công nghệ thông tin. Người dùng công nghệ thông tin gặp nhiều thách thức hơn về đạo đức trong thời đại thông tin. Bởi vì, với máy tính cá nhân, người ta chỉ quan tâm đến quyền riêng tư, sự chính xác, sở hữu trí tuệ và quyền truy cập. Khi kết nối Internet, người dùng phải tuân thủ các vấn đề đạo đức như: quyền riêng tư, bản quyền, an toàn và bảo mật dữ liệu, tính toàn vẹn dữ liệu, sự trung thực... Để tuân thủ vấn đề đạo đức, Chính phủ đã thiết lập lên các quy tắc phải tuân theo trong các tương tác và hành động của chúng ta trên mạng có thể ảnh hưởng đến người khác. Đó là Luật an ninh mạng [19], Luật an ninh mạng ra đời nhằm phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm an ninh mạng, bảo đảm hoạt động trên không gian mạng, không gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức và cá nhân. Luật chính thức có hiệu lực từ ngày 01/01/2019. Để tránh vi phạm Luật, người sử dụng mạng Internet cần tránh các hành vi sau đây:

- Kêu gọi, vận động, xúi giục, đe dọa, lôi kéo tụ tập đông người gây rối, chống người thi hành công vụ, cản trở hoạt động của cơ quan, tổ chức gây mất ổn định về an ninh, trật tự;
- Xúc phạm nghiêm trọng danh dự, uy tín, nhân phẩm của người khác;
- Thông tin bịa đặt, sai sự thật, xâm phạm danh dự, uy tín, nhân phẩm hoặc gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân;
- Thông tin bịa đặt, sai sự thật về sản phẩm, hàng hóa, tiền, trái phiếu, tín phiếu, công trái, séc và các loại giấy tờ có giá trị;
- Thông tin bịa đặt, sai sự thật trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, thương mại điện tử, thanh toán điện tử, kinh doanh tiền tệ, huy động vốn, kinh doanh đa cấp, chứng khoán;
- Thông tin trên không gian mạng có nội dung bịa đặt, sai sự thật gây hoang mang trong nhân dân, gây thiệt hại cho hoạt động kinh tế - xã hội, gây khó khăn cho hoạt động của cơ quan nhà nước hoặc người thi hành công vụ, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân;
- Chiếm đoạt, mua bán, thu giữ, cố ý làm lộ thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác, bí mật kinh doanh, bí mật cá nhân, bí mật gia đình và đời sống riêng tư gây ảnh hưởng đến danh dự, uy tín, nhân phẩm, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân;
- Đưa lên không gian mạng những thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác, bí mật kinh doanh, bí mật cá nhân, bí mật gia đình và đời sống riêng tư trái quy định của pháp luật;
- Cố ý nghe, ghi âm, ghi hình trái phép các cuộc đàm thoại;

- Đăng tải, phát tán thông tin trên không gian mạng có nội dung quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều 16 và hành vi quy định tại khoản 1 Điều 17 của Luật an ninh mạng;
 - Chiếm đoạt tài sản; tống hối, đánh bạc, đánh bạc qua mạng Internet; trộm cắp cước viễn thông quốc tế trên nền Internet; vi phạm bản quyền và sở hữu trí tuệ trên không gian mạng;
 - Tuyên truyền, quảng cáo, mua bán hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục cấm theo quy định của pháp luật;
 - Hướng dẫn người khác thực hiện hành vi vi phạm pháp luật;
 - Phát tán chương trình tin học gây hại cho mạng viễn thông, mạng Internet, mạng máy tính, hệ thống thông tin, hệ thống xử lý và điều khiển thông tin, cơ sở dữ liệu, phương tiện điện tử.
- Mười bốn nội dung nêu trên, người tham gia không gian mạng không thể không biết.

5. KẾT LUẬN

Như Jingxia [21] đã phát biểu: “Nếu chúng ta chấp nhận các kỹ năng hiểu biết thông tin không chỉ là các kỹ năng và kỹ thuật thông tin, mà còn là đạo đức trong việc sử dụng thông tin hợp lý và chính xác...” thì chúng ta phải học không ngừng. Giáo dục giúp mọi người dùng nhận ra tầm quan trọng của thông tin và công nghệ thông tin trong đời sống xã hội và cũng giúp nâng cao ý thức trách nhiệm của họ đối với thông tin, chống lại ô nhiễm thông tin và chuẩn hóa hành vi thông tin của chính họ, giúp họ tuân thủ các nguyên tắc nhất định về đạo đức thông tin. Các trường học nên xem xét đưa môn “Đạo đức trong kỹ nguyên thông tin” thành môn học tự chọn cho sinh viên không chuyên và là môn học bắt buộc đối với sinh viên chuyên ngành Công nghệ thông tin, nhằm giúp sinh viên hội nhập với các nước phát triển.

Tóm lại, người dùng công nghệ thông tin và tham gia mạng xã hội cần tuân thủ Luật an ninh mạng, biết được ích lợi cũng như những bất lợi của mạng xã hội, vấn nạn tin tức giả và cách nhận biết nó. Tôn trọng các vấn đề về bản thân bao gồm các hoạt động không làm ảnh hưởng đến người khác và các hành động có thể gây tổn hại cho bản thân, chẳng hạn như nghiện mạng xã hội hoặc Internet, làm mất an toàn cá nhân, hoạt động tạo "rác" trên mạng, cũng như các hành vi phi đạo đức khác. Tôn trọng người khác khi giao tiếp trên mạng, tránh những lời nói hoặc thông tin vô trách nhiệm như: phi báng, quấy rối, ngôn ngữ dung tục, lạm dụng, sử dụng email giả mạo để ngụy trang nguồn gốc của bài phát biểu vô trách nhiệm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] <https://www.internetworldstats.com/>
- [2] <http://www.ebizmba.com/articles/social-networking-websites>
- [3] <https://www.statista.com/statistics/278414/number-of-worldwide-social-network-users/>
- [4] <https://ethics.acm.org/2018-code-draft-1/>
- [5] <https://www.merriam-webster.com/dictionary/ethic#examples>
- [6] Michael J. Quinn (2017), *Ethics for the Information Age*, 7 Edition, Publisher: Pearson
- [7] https://www.diffen.com/difference/Ethics_vs_Morals
- [8] <https://historyoftechnologyif.weebly.com/information-age.html>
- [9] George W. Reynolds (2015), *Ethics in Information Technology*, Fifth Edition, Cengage Learning, USA
- [10] <https://www.pewinternet.org/2018/09/27/a-majority-of-teens-have-experienced-some-form-of-cyberbullying/>
- [11] http://m.bkav.com.vn/tin_tuc_noi_bat/-/chi_tiet/601424/tong-ket-an-ninh-mang-nam-2018-va-du-bao-xu-huong-2019
- [12] <https://vtv.vn/cong-nghe/soc-mot-nua-tai-khoan-tren-mang-facebook-co-the-la-gia-20190129140651.html>
- [13] <https://www.webwise.ie/teachers/what-is-fake-news/>
- [14] Dante A. C. Barone (2018), “Fake News and Artificial Intelligence”, ERC - CONFAP Grant
- [15] <https://vietnamnet.vn/vn/phap-luat/ho-so-vu-an/khoi-to-3-doi-tuong-vu-dot-xe-nghi-bat-coc-tre-o-hai-duong-389460.html>
- [16] <https://tuoitre.vn/tin-tuc-gia-mao.html>

- [17] Giorgio Patrini, Francesco Cavalli, and Henry Ajder (2018), “The state of deepfakes: reality under attack”, Annual Report v.2.3
- [18] <https://news.zing.vn/deepfake-bong-ma-moi-cua-the-gioi-internet-post906004.html>
- [19] Luật số: 24/2018/QH14, *Luật an ninh mạng*
- [20] Alireza Isfandyari Moghaddam (2006), “Some considerations on ethical and unethical issues originating from information technology revolution”, <https://www.researchgate.net/publication/28807383>
- [21] Jingxia, Li (2002), "The public library and citizens, information literacy education in China: A case study of Wuhan area, China". In 68th *IFLA Council and General Conference*.

Ngày nhận bài: 21/08/2019

Ngày chấp nhận đăng: 20/11/2019